

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 31-8-2021*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Nam.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duy Cửu.
Ông Nguyễn Văn Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiến - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lưu Văn C; Sinh ngày 03/3/1984; Nơi sinh: tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú: thôn N, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn T (đã chết) và bà Lý Thị N (Sinh năm: 1962); Có vợ là Hoàng Thị T (Sinh năm 1984) và 01 con sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 25/10/2020 bị Công an Thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính số tiền 4.000.000 đồng và tước bằng lái xe 02 tháng về hành vi vi phạm giao thông.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2021. Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

* Bị cáo: Lưu Văn C.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Bùi Nguyễn T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: 198 Hải Phòng, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị đơn dân sự:* Công ty cổ phần Kỹ thuật T: Địa chỉ: Tầng 21 tòa IDMC M, số 15 P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự là ông Trương Minh T; Sinh năm 1973; Tổng Giám đốc công ty. Ông T ủy quyền cho ông Lê Đình T – Cán bộ quản lý dự án; sinh năm 1986; trú tại: tổ 47 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng tham gia tố tụng. Ông T vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông Lê Xuân T; Sinh năm 1985; Trú tại: 198 Hải Phòng, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

- Ông Nguyễn Phi C; Sinh năm 1993; Trú tại: 198 Hải Phòng, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

- Bà Trần Thị B; Sinh năm 1986; Trú tại: tổ 3 thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước tình hình dịch bệnh Covis 19 trên thế giới và trong nước đang diễn biến phức tạp, nhằm chủ động trong công tác phòng ngừa và kiểm soát chặt chẽ toàn bộ người và phương tiện ra vào TP.Đà Nẵng để tầm soát, tránh dịch bệnh lây lan trong cộng đồng tại thành phố, ngày 01/7/2021, UBND TP.Đà Nẵng đã ban hành Công văn số 4068/UBND-CATP tổ chức và thành lập 02 chốt chặn kiểm soát dịch bệnh Covis 19 tại Km 04+00 đường cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi. Chốt thứ nhất kiểm soát đầu vào thành phố, ký hiệu C20.1 đóng tại phần đường hướng Nam-Bắc và chốt thứ hai ký hiệu C20.2 đóng phần đường hướng Bắc –Nam của đường cao tốc thuộc địa phận xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng. Tại chốt C20.2 có nhiệm vụ kiểm tra, đối chiếu, thu phiếu kiểm soát phương tiện ra vào thành phố và cho phương tiện đủ điều kiện qua chốt.

Trên cơ sở đó, Cục Cảnh sát giao thông đường bộ Bộ Công an đã phân công và chỉ đạo Phòng hướng dẫn tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ cao tốc số 05 (Phòng 8) bố trí lực lượng, phương tiện và tổ chức phối hợp cùng Công an TP.Đà Nẵng thực hiện nhiệm vụ công vụ nêu trên. Ngày 16/7/2021, đồng chí Thiếu tá Lê Xuân T (Phó đội trưởng đội tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ cao tốc số 05) là tổ trưởng tổ chốt chặn C20.2 phân công các đồng chí Thượng úy Bùi Nguyễn T và Trung úy Nguyễn Phi C là cán bộ của đội trực và thực hiện nhiệm vụ tại chốt C20.2, thời gian từ 12 giờ đến 16 giờ.

Vào lúc 13 giờ 25 phút ngày 16/7/2021, Lưu Văn C điều khiển xe ô tô 29B-0625 lưu thông trên đường cao tốc nêu trên, theo hướng từ Đà Nẵng về Quảng Ngãi, khi đến vị trí chốt chặn C20.2 thì đồng chí Bùi Nguyễn T ra hiệu dừng xe để kiểm soát dịch bệnh Covid 19. Sau khi C dừng xe thì đồng chí T đến vị trí cạnh cửa xe ô tô yêu cầu xuất tình giấy tờ để kiểm tra, C mở cửa xe bước xuống xe và cầm 01 tập giấy tờ đưa cho đồng chí T kiểm tra, do không có giấy tờ tùy thân cá nhân của C để đối chiếu thông tin ghi trên phiếu kiểm soát ra vào thành phố nên đồng chí T yêu cầu C xuất trình giấy phép lái xe để đối chiếu. Do trước đó đã bị tước giấy phép lái xe và sợ bị xử phạt nên C giả vờ nói với đồng chí T “Đây, đây, bằng lái đây” rồi liền dùng tay giật lấy tập giấy tờ liên quan trên tay đồng chí T và nhanh chóng lên xe ô tô ngồi, đóng cửa lại và nổ máy xe điều khiển bỏ chạy, đồng chí T liền chạy đến trước đầu xe ô tô thuyết phục và ra hiệu lệnh yêu cầu C xuống xe để hoàn tất thủ tục kiểm tra, kiểm soát dịch bệnh Covid 19 nhưng C vẫn không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe chạy về phía trước. Đồng chí T tiếp tục đứng trước đầu xe ngăn cản, còn C thì cứ điều khiển xe ô tô chạy về phía trước được khoảng 10 mét mà không dừng lại, thấy tình huống quá nguy hiểm đến tính mạng nên đồng chí T đã tránh sang một bên thì C liền tăng ga bỏ chạy về hướng Quảng Ngãi. Thấy C bỏ chạy nên đồng chí T đã phối hợp cùng đồng chí C sử dụng xe tuần tra truy đuổi theo khoảng 05 km thì bắt giữ được C cùng phương tiện

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKSNDHV ngày 13/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lưu Văn C về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lưu Văn C và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lưu Văn C phạm tội “Chống người thi hành công vụ”,

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Văn C mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

** Về xử lý vật chứng:*

- Đối với xe ô tô hiệu Toyota màu bạc, gắn biển kiểm soát 29B-06253: Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của Công ty cổ phần Kỹ thuật T, có trụ sở đóng tại Tầng 21 tòa IDMC M, số 15 P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội. Xét thấy việc bị cáo Lưu Văn C sử dụng chiếc xe ô tô nêu trên làm phương tiện phạm tội thì Công ty cổ phần Kỹ thuật T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe nêu trên cùng toàn bộ giấy tờ liên quan là có cơ sở nên không đề cập giải quyết.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung, đây là tài sản của bị cáo C và không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho C là có cơ sở.

- Đối với phiếu kiểm soát phương tiện ra vào TP.Đà Nẵng, giấy đi đường và giấy xác nhận kết quả xét nghiệm Sars-cov-2, là tài liệu lưu hồ sơ vụ án, những tài liệu này không còn giá trị sử dụng, đề nghị HĐXX tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, quá trình tranh tụng bị cáo Lưu Văn C thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: biết hành vi của mình là sai, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lưu Văn C tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19, nhằm chủ động trong công tác phòng ngừa và kiểm soát chặt chẽ toàn bộ người và phương tiện ra vào TP.Đà Nẵng để tầm soát, truy vết nhằm tránh dịch bệnh lây lan trong cộng đồng tại thành phố, ngày 01/7/2021, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Công văn số 4068/UBND-CATP tổ chức và thành lập 02 chốt chặn kiểm soát dịch bệnh Covis 19 tại Km 04+00 đường cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi. Chốt thứ nhất kiểm soát đầu vào thành phố, ký hiệu C20.1 đóng tại phần đường hướng Nam - Bắc và chốt thứ hai ký hiệu C20.2 đóng phần đường hướng Bắc - Nam của đường cao tốc thuộc địa phận xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng. Tại chốt C20.2 có nhiệm vụ kiểm tra, đối chiếu, thu phiếu kiểm soát phương tiện ra vào thành phố và cho phương tiện đủ điều kiện qua chốt. Tuy nhiên, vào lúc, 13 giờ 25 phút ngày 16/7/2021, Lưu Văn C điều khiển xe ô tô 29B-0625 lưu thông trên đường cao tốc nêu trên, theo hướng từ Đà Nẵng về Quảng Ngãi, khi đến vị trí chốt

chặn C20.2, đoạn thuộc xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng, khi C đã dừng xe theo hiệu lệnh và xuất trình giấy tờ liên quan đến việc kiểm tra, kiểm soát dịch bệnh Covis 19. Sau khi được các đồng chí Cảnh sát giao thông đang thi hành công vụ tại chốt C20.2 yêu cầu xuất trình giấy phép lái xe để đối chiếu với giấy báo kết quả xét nghiệm Sars-Covis-2 và phiếu kiểm soát phương tiện ra-vào TP.Đà Nẵng thì C đã không chấp hành mà giật lấy tập giấy liên quan đến việc kiểm tra, kiểm soát dịch bệnh Covis 19 trên tay của đồng chí Bùi Nguyễn T là Cảnh sát giao thông rồi lên xe điều khiển nhằm mục đích bỏ chạy. Lúc này, đồng chí T đứng trước đầu xe ô tô, ra hiệu lệnh dừng xe, xuống xe để hoàn thiện việc kiểm tra nhưng C không chấp hành mà lại điều khiển xe di chuyển chậm về phía trước và lách qua phải rồi lại lách qua trái rồi lại qua phải... để tìm cách vượt lên phía trước nhằm bỏ chạy, khi di chuyển được khoảng 07 đến 08 mét do thấy nguy hiểm nên đồng chí Bùi Nguyễn T tránh ra khỏi đầu xe thì Lưu Văn C tăng tốc chạy về hướng tỉnh Quảng Ngãi, lực lượng Cảnh sát giao thông đã truy đuổi theo khoảng 05 km thì bắt giữ C cùng phương tiện. Hành vi của Lưu Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với các bị cáo Lưu Văn C là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Lưu Văn C mặc dù đã bị Công an Thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính số tiền 4.000.000 đồng và tước bằng lái xe 02 tháng về hành vi vi phạm giao thông, đến nay vẫn chưa nhận lại giấy phép lái xe nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ. Ngày 16/7/2021, khi được lực lượng kiểm soát dừng xe kiểm tra, Lưu Văn C sau khi cung cấp giấy tờ và được CSGT yêu cầu kiểm tra Giấy phép lái xe. Do giấy phép lái xe đã bị Công an Thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên thu giữ do vi phạm giao thông, do lo sợ bị phạt nên C đã có hành vi giật lại giấy tờ đã đưa cho Cảnh sát giao thông trước đó và lên xe nổ máy nhằm mục đích bỏ chạy. Thấy vậy, đồng chí Bùi Nguyễn T đã đứng chặn trước đầu xe dùng hiệu lệnh yêu cầu C dừng xe để kiểm tra nhưng C không những không chấp hành mà điều khiển xe di chuyển chậm về phía trước và lách qua phải rồi tiếp tục lách qua trái rồi lại qua phải nhằm mục đích bỏ chạy mặc cho lúc đó đồng chí T đang đứng chặn trước đầu xe, khi di chuyển được khoảng 07 đến 08 mét, do thấy nguy hiểm nên đồng chí Bùi Nguyễn T đã tránh sang một bên thì Lưu Văn C đã nhân cơ hội đó tăng ga bỏ chạy.

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức về hành vi của mình là rất nguy hiểm, có thể gây thiệt hại đến sức khỏe cũng như tính mạng của người khác.

Tuy nhiên, chỉ với mục đích che dấu hành vi không có giấy phép lái xe, bị cáo đã thực hiện hành vi chống đối rất quyết liệt, mặc dù CSGT đứng trước đầu xe yêu cầu dừng lại nhưng bị cáo không những không chấp hành mà còn điều khiển xe di chuyển chậm lên phía trước và điều khiển xe lách qua lách lại nhằm vượt lên để bỏ chạy mà bất chấp những nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người khác có thể xảy ra. Mặt khác, bản thân bị cáo đã bị tước giấy phép lái xe với thời hạn 02 tháng (từ ngày 25/10/2020 đến ngày 25/12/2020) do hành vi vi phạm giao thông, sau khi hết hạn bị cáo cũng không liên hệ với cơ quan chức năng để nhận lại giấy phép lái xe, qua đó có thể xác định bị cáo mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe tham gia lưu thông đường bộ. Với những hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chống đối những người đang thực hiện nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát giao thông cũng như thực hiện công tác ngăn ngừa và kiểm soát dịch bệnh tại địa phương, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ công, đặc biệt đối với công cuộc đấu tranh phòng, chống dịch bệnh trong giai đoạn hiện nay. Hành vi đó còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Đây là hành vi bị cả xã hội lên án, đòi hỏi phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh và cần bị trừng trị thích đáng. Do vậy, thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cũng như răn đe phòng ngừa chung.

Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo Lưu Văn C đã khai báo thành khẩn, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đồng thời, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình của bị cáo còn khó khăn do đang nuôi con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo có được, được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Đối với hành vi điều khiển ô tô nhưng không có giấy phép lái xe của Lưu Văn C đã được Phòng hướng dẫn tuân tra kiểm soát giao thông đường bộ thuộc Cục Cảnh sát Giao thông xử phạt theo Quyết định Xử phạt hành chính số G01.39.005-981-21-001919/QĐ-XPHC ngày 09/8/2021 với số tiền là 5.000.000 đồng là đúng quy định nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Bùi Nguyễn T bị Lưu Văn C điều khiển xe đẩy lùi về phía sau nhưng chưa gây thương tích gì, đồng thời anh T không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

- Đối với xe ô tô biển số 29B-062.53 do Lưu Văn C điều khiển không bị hư hỏng, Công ty cổ phần Kỹ thuật T không có yêu cầu bồi thường hay yêu cầu gì khác nên không đề cập.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô hiệu Toyota màu bạc, gắn biển kiểm soát 29B-06253: Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của Công ty cổ phần Kỹ thuật T, có trụ sở đóng tại Tầng 21 tòa IDMC M, số 15 P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội. Xét thấy việc bị cáo Lưu Văn C sử dụng chiếc xe ô tô nêu trên làm phương tiện phạm tội thì Công ty cổ phần Kỹ thuật T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe nêu trên cùng toàn bộ giấy tờ liên quan là có cơ sở nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Sam sung, đây là tài sản của bị cáo C và không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho C là có cơ sở nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với phiếu kiểm soát phương tiện ra vào TP.Đà Nẵng, giấy đi đường và giấy xác nhận kết quả xét nghiệm Sars-cov-2 hiện đang được lưu tại hồ sơ vụ án, HĐXX xét thấy những tài liệu đến nay đã hết giá trị sử dụng, đồng thời bị cáo cũng đã có đơn từ chối nhận lại những tài liệu này. Vì vậy, xét thấy cần tiếp tục lưu những tài liệu trên tại hồ sơ vụ án.

[7] Về phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng phần đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát, HĐXX xét thấy là chưa thỏa đáng đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhất là trong thời gian cả nước đang ra sức trong công cuộc phòng chống dịch bệnh Covid-19. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Lưu Văn C mức án cao hơn mức án mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị mới phù hợp.

[8] Xét ý kiến tranh luận của bị cáo Lưu Văn C: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị HĐXX áp dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và vợ con.

Ý kiến tranh luận: Bị cáo Lưu Văn C không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Lưu Văn C** phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- *Xử phạt*: Lưu Văn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2021.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ vụ án 01 phiếu kiểm soát phương tiện ra vào TP.Đà Nẵng, 01 giấy đi đường và 01 giấy xác nhận kết quả xét nghiệm Sars-cov-2.

4. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Lưu Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về thời hạn kháng cáo*: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 20/8/2021; Riêng bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoà Vang;
- CA huyện Hoà Vang;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- Phòng KTNV và THAHS-TAND Tp.Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp.Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

NGUYỄN NGỌC NAM